GIỮ GÌN VĂN HÓA VIỆT NAM TRONG XÂY DỰNG ĐÔ THỊ THÔNG MINH

VƯƠNG THỊ LIÊN*
LÊ THỊ THANH TUYỀN**

Đô thị hóa là tất yếu khách quan, là một động lực quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ hiện đại. Văn kiện của Đảng tại các kỳ đại hội luôn nhấn mạnh tầm quan trọng của việc giữ gìn bản sắc dân tộc khi tiến vào kỷ nguyên hòa nhập cùng thế giới. Văn hóa dân tộc vừa góp phần bảo đảm sự phát triển bền vững của đô thị thông minh, vừa định hình bản sắc từng đô thị. Vì vậy, trong quá trình xây dựng đô thị thông minh, phát triển kinh tế gắn liền bảo tồn văn hóa truyền thống là bước đi chậm mà chắc, giúp Việt Nam hòa nhịp cùng thế giới mà vẫn giữ được hồn cốt, khí phách của dân tộc có hơn 4.000 năm lịch sử.

Từ khóa: *Văn hóa Việt Nam; bản sắc dân tộc; phát triển bền vững; đô thị thông minh; đô thị hóa.*

Urbanization is an objective necessity, an important driving force for socio-economic development in the modern period. The Party's documents at the congresses always emphasize the importance of preserving the national identity when entering the era of integration with the world. National culture not only contributes to ensuring the sustainable development of smart cities but also shapes the identity of each city. Therefore, in the process of building a smart city, economic development associated with the preservation of traditional culture is a slow but steady step, helping Vietnam to harmonize with the world while retaining the soul and spirit of the nation with more than 4,000 years of history.

Keywords: *Vietnamese culture; national identity; sustainable development; smart city; urbanization.*

NGÀY NHẬN: 02/7/2023 NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 19/8/2023 NGÀY DUYỆT: 18/9/2023

DOI: hppts:/doi.org/10.59394/qlnn.332.2023.621

1. Khái quát chung

Đô thị thông minh (tiếng Anh: Smart city) là một khu đô thị có sử dụng trí tuệ nhân tạo, công nghệ IoT (Internet of things: Internet vạn vật/liên mạng). Về cơ bản đây là một mô hình ứng dụng công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo (AI) để quản lý và nâng cao chất lượng, tiêu chuẩn cuộc sống, sử dụng các nguồn năng lượng và tài nguyên thiên nhiên một cách hiệu quả[1]. Nói một cách đơn giản hơn thì đô thị thông minh là mô hình của một thành phố áp dụng những công nghệ hiện đại tiên tiến nhất để nâng cao chất lượng đời sống, phục vụ chính quyền và cải thiện điều kiện cuộc sống về mọi mặt.

* *ThS, Học viện Hành chính Quốc gia*
** *ThS, Học viện Hành chính Quốc gia*

Hiện nay vẫn đang còn có nhiều cách hiểu về văn hóa, bởi lẽ văn hóa là sản phẩm do lao động của con người tạo ra mà hoạt động lao động của con người rất đa dạng, thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau. Từ đó, đi đến việc tạo ra những quan niệm cụ thể khác nhau: văn hóa du lịch, văn hóa kinh doanh, văn hóa ẩm thực... Trong phạm vi bài viết, khái niệm văn hóa được hiểu theo nghĩa rộng: *là hệ thống giá trị vật chất và tinh thần do lao động của con người sáng tạo ra, được cộng đồng khẳng định tích lũy lại, tạo ra bản sắc riêng của từng tộc người, từng xã hội.* Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) về xây dựng và phát triển văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, Đảng ta khẳng định: *văn hóa Việt Nam là tổng thể những giá trị vật chất và tinh thần do cộng đồng các dân tộc Việt Nam sáng tạo ra trong quá trình dựng nước và giữ nước..., là kết quả giao lưu và tiếp thu tinh hoa của nhiều nền văn minh thế giới để không ngừng hoàn thiện mình.* Văn hóa Việt Nam đã hun đúc nên tâm hồn, khí phách, bản lĩnh Việt Nam, làm rạng rỡ lịch sử vẻ vang của dân tộc. Văn hóa bao trùm tất cả các phương diện của hoạt động xã hội.

Trong xây dựng đô thị thông minh, văn hóa dân tộc có vai trò rất lớn: (1) Bảo đảm sự phát triển bền vững của đô thị thông minh. Văn hóa bao gồm cả những giá trị hữu hình và cả những giá trị vô hình. Đó là những công trình kiến trúc đền, đình, chùa, miếu... những phong tục tập quán, lối sống tương thân tương ái, những cảnh quan thiên nhiên hùng vĩ, những cánh ruộng bậc thang, những rừng thông xanh mướt...tất cả những nét đẹp đó chính là văn hóa. Trong quá trình xây dựng đô thị thông minh, phát triển kinh tế gắn liền bảo tồn văn hóa truyền thống là bước đi chậm mà vững chắc. (2) Văn hóa dân tộc giúp định hình bản sắc đô thị thông minh. Giữ gìn bản sắc đô thị là giữ gìn cái tinh thần của địa điểm, được tạo thành bởi sự tổng hòa của các thuộc tính của đô thị đó. Đó có thể là cấu trúc đô thị và kiến trúc đặc trưng (khu phố cổ Hội An ở tỉnh Quảng Nam); là sự sống động của các không gian mở như đường phố, quảng trường (khu 36 phố phường Hà Nội); của các công trình kiến trúc đặc trưng cho các giai đoạn phát triển của lịch sử (khu trung tâm TP. Hồ Chí Minh); là cảnh quan sông nước trong mối quan hệ hữu cơ với đô thị (sông Hương ở tỉnh Thừa Thiên Huế); là cảnh quan đồi núi nhấp nhô với những cánh rừng thông trải dài (Đà Lạt của tỉnh Lâm Đồng); của hệ thống cây xanh đường phố (các tuyến phố trồng cây sao cổ thụ ở tỉnh Trà Vinh); hay sự đa dạng, sống động với lối sống và trang phục độc đáo của cư dân bản địa (Sa Pa, Bắc Hà ở tỉnh Lào Cai)... Thiếu vắng dù chỉ một thuộc tính, ký ức đô thị có thể sẽ bị lạc lối và đô thị có nguy cơ rơi vào tình trạng mất bản sắc.

2. Thực trạng xây dựng đô thị thông minh ở Việt Nam hiện nay

Thứ nhất, công tác chỉ đạo, điều hành.

Ngày 01/8/2018, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 950/2018/QĐ-TTg phê duyệt Đề án phát triển đô thị thông minh bền vững Việt Nam giai đoạn 2018 - 2025 và định hướng đến năm 2030 (gọi tắt là Đề án 950) với mục tiêu: phát triển đô thị thông minh bền vững ở Việt Nam hướng tới tăng trưởng xanh, phát triển bền vững, khai thác, phát huy các tiềm năng và lợi thế, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực; khai thác tối ưu hiệu quả tài nguyên, con người, nâng cao chất lượng cuộc sống, đồng thời bảo đảm tạo điều kiện đối với các tổ chức, cá nhân, người dân tham gia hiệu quả nghiên cứu, đầu tư xây dựng, quản lý phát triển đô thị thông minh; hạn chế các rủi ro và nguy cơ tiềm năng; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và các dịch vụ đô thị; nâng cao sức cạnh tranh của nền kinh tế, hội nhập quốc tế.

Cùng với đó, hàng loạt văn bản về đô thị thông minh được ban hành: Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 148/NQ-CP ngày 11/11/2022 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về Quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Văn bản số 58/BTTTT-KHCN ngày 11/01/2018 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn các nguyên tắc định hướng về công nghệ thông tin và truyền thông trong xây dựng đô thị thông minh ở Việt Nam...

Thứ hai, quá trình triển khai thực hiện.

Với tốc độ đô thị hóa diễn ra mạnh mẽ, các đô thị nước ta vẫn đang tiếp tục gia tăng cả về số lượng và quy mô đô thị. Theo số liệu từ Bộ Xây dựng[2]: 6 tháng đầu năm 2022, tỷ lệ đô thị hóa toàn quốc tăng 0,6% so với cùng kỳ năm 2021. Đến tháng 6/2022, tỷ lệ đô thị hóa toàn quốc đạt 41%, với 883 đô thị. Khu vực đô thị đã thực sự trở thành động lực, đầu tàu phát triển kinh tế - xã hội của các vùng và cả nước. Các đô thị đang đóng góp 70% GDP cả nước, 5 thành phố trực thuộc trung ương mặc dù chỉ chiếm 2,9% về diện tích và khoảng 22% về dân số nhưng năm 2020 đã đóng góp tới 46,8% GDP cả nước.

Việc phát triển đô thị thông minh mở ra một hướng tiếp cận mới, thúc đẩy hội nhập với xu thế trên toàn cầu, mở ra thị trường mới với những cơ hội và lợi ích mới trong công tác đầu tư, hợp tác. Việc triển khai đô thị thông minh đã và đang được triển khai tại nhiều tỉnh, thành phố trong cả nước. Cụ thể: (1) Phê duyệt đề án phát triển đô thị thông minh trước thời điểm ban hành Đề án 950: có 14/18 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, trong đó đề án quy mô toàn tỉnh là 10 địa phương và có 4 quy mô đô thị. (2) Phê duyệt đề án sau thời điểm ban hành Đề án 950: có 20/48 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (đề án quy mô toàn tỉnh là 15 địa phương; quy mô đô thị là 5 địa phương). (3) Đang triển khai lập đề án: có 16/48 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đang triển khai lập đề án (đang triển khai quy mô toàn tỉnh là 9 địa phương; quy mô đô thị là 5 đô thị và cả quy mô đô thị và toàn tỉnh là 2). (4) Về triển khai phát triển tiện ích đô thị thông minh, dịch vụ thông minh: có 57 địa phương (tăng 17 địa phương so với năm 2020) và tập trung chủ yếu vào lĩnh vực giao thông (giám sát trật tự, an toàn giao thông), y tế thông minh, giáo dục thông minh, phát triển các ứng dụng cảnh báo; 19 tỉnh triển khai thí điểm dịch vụ đô thị thông minh[3].

Trong xu thế đô thị hóa ngày càng gia tăng, việc phát triển đô thị thông minh tại Việt Nam được xác định là một hướng đi tất yếu của các đô thị. Tuy nhiên, việc phát triển đô thị thông minh còn gặp nhiều khó khăn do nhận thức về đô thị thông minh từ góc độ nhà quản lý vẫn còn thiếu sót. Việc tham gia quy hoạch, xây dựng đô thị thông minh thiếu bóng dáng của các chuyên gia văn hóa đã khiến vấn đề giữ gìn văn hóa dân tộc chưa được chú ý. Đơn cử: ở Hà Nội, nơi vốn đặc sắc với cảnh quan sông hồ tươi đẹp thì giờ chung cư cao ốc mọc lên tầng tầng, lớp lớp, xả chất thải ra sông hồ làm ô nhiễm thiên nhiên; dòng sông Tô Lịch gắn liền với lịch sử dân tộc giờ bị ô nhiễm, nước đen kịt quanh năm; cảnh quan thiên nhiên ngày càng bị cắt gọt thu nhỏ đến mức báo động... Không chỉ riêng Hà Nội mà các địa phương khác khi triển khai đề án về đô thị thông minh vẫn còn thiếu tính đặc thù của địa phương và việc giữ gìn, phát huy bản sắc của từng địa phương cũng là câu hỏi đặt ra cho các cấp chính quyền. Phát triển đô thị thông

minh phải bảo đảm nguyên tắc giữ gìn được bản sắc, hồn cốt của địa phương, dân tộc trong quá trình hội nhập.

Bước đầu của quá trình phát triển đô thị thông minh, vấn đề bản sắc văn hóa ít được quan tâm: "Hiện trạng các đô thị cho thấy, ở nhiều nơi dấu vết kiến trúc của quá khứ đã và đang bị xóa mờ hoặc đặc trưng nơi chốn của chúng đã không được kế thừa trong sự phát triển tiếp nối. Tại TP. Hồ Chí Minh, khu trung tâm lịch sử bị biến dạng và chèn ép bởi sự xuất hiện của các kiến trúc cao tầng, khiến ký ức đô thị bị cắt rời thành từng mảnh và có nguy cơ biến mất. Thành phố Hà Nội thì không biết tận dụng đặc trưng cảnh quan của địa điểm là hệ thống ao hồ dày đặc nên các khu phát triển mới trong giai đoạn gần đây đã làm thu hẹp diện tích, thậm chí làm biến mất nhiều không gian mặt nước quý giá. Nhiều đô thị miền núi thì "từ chối" cơ hội tạo dựng bản sắc cho riêng mình dựa trên những thuộc tính tự nhiên của địa điểm"...[4].

Tuy nhiên, tại Việt Nam, cho đến nay chưa có văn bản hướng dẫn nào về vấn đề giữ gìn văn hóa dân tộc trong mô hình triển khai các đô thị thông minh. Hiện tại, các văn bản mới ở mức đề cập đến hoặc có ý liên quan đến nội dung giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc trong quá trình xây dựng đô thị thông minh. Chính vì vậy, việc ban hành một văn bản chỉ đạo có tầm chiến lược của Nhà nước để bảo tồn bản sắc dân tộc trong quá trình đô thị hóa là yêu cầu tất yếu của thời đại.

3. Giải pháp duy trì văn hóa Việt trong quá trình đô thị hóa

Văn hóa là gốc rễ, cội nguồn của một quốc gia. Việc giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của Việt Nam là nhiệm vụ hàng đầu của các nhà quản lý trong quá trình xây dựng đô thị thông minh. Vì vậy, muốn giải quyết được vấn đề giữ gìn văn hóa dân tộc song hành cùng sự phát triển của các đô thị thông minh, cần thực hiện đồng thời và đồng bộ các giải pháp chủ yếu sau:

Một là, gắn quy hoạch tổng thể kinh tế - xã hội với hoàn thiện quy hoạch không gian đô thị đáp ứng nhu cầu hưởng thụ và sáng tạo văn hóa của cư dân đô thị trên cơ sở xây dựng được các thiết chế văn hóa. Đô thị phát triển làm cho hệ không gian kiến trúc đặc thù đã và đang bị phá vỡ, các di sản kiến trúc bị chèn ép trong hệ không gian mới. Vì vậy, phải gắn quy hoạch tổng thể kinh tế, văn hóa, xã hội với hoàn thiện quy hoạch không gian đô thị sao cho hài hoà giữa cái truyền thống, cổ kính với cái văn minh, hiện đại để tạo ra môi trường văn hóa đô thị với những thiết chế văn hóa mới thích hợp, kết cấu hạ tầng hợp lý. Không gian kiến trúc và công trình kiến trúc dù theo hướng tiên tiến nhưng phải mang đậm kiến trúc dân tộc và mang nét đặc sắc Phương Đông.

Hai là, xây dựng lối sống, nếp sống văn hóa đô thị văn minh trên cơ sở kế thừa lối sống, nếp sống tốt đẹp của văn hóa truyền thống dân tộc, tiếp thu có chọn lọc lối sống văn minh nhân loại, khắc phục xu hướng đoạn tuyệt với giá trị truyền thống và xu hướng "Tây hóa" trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế. Nhu cầu văn hóa tinh thần trong sáng tạo và hưởng thụ của người dân đô thị cũng có sự đổi thay theo hướng mới, họ chú trọng quan tâm hơn đến chất lượng các dịch vụ văn hóa hiện đại.

Tuy nhiên, quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và mặt trái của kinh tế thị trường, hội nhập kinh tế quốc tế cũng làm nảy sinh nhiều vấn đề đáng lo ngại về văn hóa. Chính vì vậy, cấp ủy đảng, chính quyền các cấp cần đưa nội dung cuộc vận động xây dựng nếp sống văn minh đô thị vào các chương trình công tác cùng với xây dựng quy hoạch và phát triển đô thị. Chủ động chỉ đạo quy hoạch, huy động sức mạnh tổng lực của

Nhân dân để xây dựng nếp sống văn hóa đô thị cho phù hợp với truyền thống văn hóa dân tộc và tâm lý, tính cách, phong tục, tập quán của cộng đồng nhằm bảo đảm sự phát triển bền vững của đô thị thông minh.

Ba là, xây dựng không gian sống hài hoà, thân thiện với môi trường. Song hành với sự phát triển của đất nước và xã hội Việt Nam, những khu đô thị, khu chung cư văn minh, hiện đại đang hình thành ở các thành phố lớn. Nhu cầu về việc tạo lập những giá trị sống mới với những tiêu chuẩn về vật chất và tinh thần ngày một cao. Tuy nhiên, dù xây dựng bất kỳ thứ gì hiện đại thì cũng phải dựa trên nền tảng văn hóa, truyền thống của người Việt: hòa đồng với thiên nhiên và giao tiếp cộng đồng, đồng thời phải đặc biệt lưu tâm đến vị trí liên kết thuận lợi với nhiều công trình tiện ích bổ sung khác, như: khu vui chơi, giải trí cộng đồng, trung tâm mua sắm, nhà văn hóa...

Bốn là, giữ gìn chất nhân văn trong đô thị thông minh. Người Việt Nam vốn có lối sống nghĩa tình "chia ngọt sẻ bùi" vượt qua gian khó. Đại dịch Covid-19, một lần nữa chứng tỏ sức mạnh đoàn kết của một dân tộc nặng tình trọng nghĩa để vượt qua đại dịch. Đó chính là sức mạnh mềm của dân tộc. Vậy nên, trong quá trình đô thị hóa, nhà quản lý, nhà đầu tư cần chú ý xây dựng không gian chung, như: nhà văn hóa, khu vui chơi giải trí... để cộng đồng cư dân có nơi giao lưu, gặp gỡ. Công tác tuyên truyền tình nghĩa xóm giềng cũng cần được chú ý qua những thông điệp trên những phương tiện truyền thông, qua phim ảnh, văn học nghệ thuật, nhằm góp phần đề cao tính nhân văn, hướng thiện của mỗi con người, để không gian sống ở đô thị thông minh tách mà không biệt, riêng mà vẫn có nét chung, vẫn hướng đến tập thể, đến cộng đồng trong mối quan tâm hữu hảo như truyền thống nghìn đời của dân tộc Việt Nam.

4. Kết luận

Đô thị hóa là tất yếu khách quan, là động lực quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ hiện đại. Tuy nhiên, trong bối cảnh hội nhập, cùng với những bất cập trong nhiều năm qua, khi phát triển đô thị không song hành với duy trì gìn giữ văn hóa Việt dẫn đến tình trạng quy hoạch đô thị tràn lan làm phá vỡ cảnh quan, mất cân bằng sinh thái, xé lẻ cộng đồng dân cư, khiến nguy cơ Việt Nam dễ xây dựng những đô thị thông minh nhạt nhòa bản sắc dân tộc, thiếu vắng các thuộc tính văn hóa quen thuộc của địa phương, vùng miền, làm xói mòn văn hóa Việt. Vấn đề này, đặt ra yêu cầu cấp bách cho các cơ quan có thẩm quyền đó là phải ban hành khung hành lang pháp lý mới có tính tổng thể và toàn diện để đáp ứng yêu cầu phát triển đô thị trong giai đoạn tới. Xây dựng và phát triển đô thị thông minh bền vững theo hướng đô thị xanh, văn minh, giàu bản sắc văn hóa Việt là nhiệm vụ chủ chốt, quan trọng của cả hệ thống chính trị❐

Chú thích:

1. *Đô thị thông minh Smart City.* https://wikiland.vn, ngày 17/3/2023.

2, 3. *Xây dựng, phát triển đô thị thông minh trong bối cảnh đô thị hóa và chuyển đổi số ở Việt Nam.* https://moc.gov.vn, ngày 30/01/2023.

4. *Phát triển đô thị và câu chuyện giữ gìn bản sắc.* https://reatimes.vn, ngày 14/10/2022.

Tài liệu tham khảo:

1. *Luật Quy hoạch đô thị* năm 2009.

2. *Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.*

3. *Nghị quyết số 148/NQ-CP ngày 11/11/2022 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về Quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.*